# Thủ tục: Đăng ký tạm thời xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) tại Công an cấp xã được phân cấp đăng ký xe

* **Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Chủ xe đăng nhập cổng dịch vụ công kê khai các thông tin vào Giấy khai đăng ký xe tạm thời điện tử (theo mẫu số 01B/58) để làm thủ tục đăng ký xe tạm thời. Trường hợp trực tiếp đến cơ quan đăng ký xe kê khai giấy khai đăng ký xe (mẫu số 01).

Bước 2: Cán bộ đăng ký xe truy cập hệ thống đăng ký, quản lý xe, kiểm tra, đối chiếu thông tin Giấy khai đăng ký tạm thời điện tử và tài liệu đính kèm theo quy định hoặc hồ sơ đăng ký tạm (chủ xe trực tiếp nộp cho cơ quan đăng ký xe).

Trường hợp thông tin sai, không đầy đủ thì thông báo qua tin nhắn điện thoại hoặc địa chỉ thư điện tử cho chủ xe để chủ xe truy cập cổng dịch vụ công hiệu chỉnh lại thông tin, bổ sung hồ sơ còn thiếu. Trường hợp thông tin đúng, đầy đủ thì thông báo qua tin nhắn hoặc địa chỉ thư điện tử cho chủ xe để chủ xe truy cập cổng dịch vụ công nộp lệ phí đăng ký tạm thời qua ngân hàng, kho bạc hoặc tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.

Bước 3: Sau khi nhận kết quả nộp lệ phí đăng ký tạm thời của chủ xe, cán bộ đăng ký xe trình lãnh đạo duyệt hồ sơ đăng ký xe tạm thời; lãnh đạo duyệt, ký số Giấy khai đăng ký xe tạm thời điện tử; thông báo cho chủ xe in Giấy chứng nhận đăng ký xe tạm thời điện tử từ cổng dịch vụ công hoặc địa chỉ thư điện tử của chủ xe.

# Cách thức thực hiện:

+ Trực tiếp tại trụ sở Công an cấp xã được phân cấp đăng ký xe. Thời gian: Từ thứ 2 đến thứ 7 (theo quy định của Thủ tướng Chính phủ).

+ Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công Bộ Công an.

# Thành phần, số lượng hồ sơ:

*+ Thành phần hồ sơ:*

1. Giấy khai đăng ký xe (theo mẫu).
2. Hồ sơ theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 58/2020/TT-BCA, ngày 16/6/2020 của Bộ Công an.

*+ Số lượng hồ sơ:* 01 (một) bộ.

* **Thời hạn giải quyết:** Cấp ngay giấy chứng nhận đăng ký xe tạm thời sau khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký xe hợp lệ.

# Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Các loại xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, doanh nghiệp quân đội, cá nhân trong nước có trụ sở hoặc nơi thường trú tại địa phương mình và cơ quan, tổ chức, cá nhân người nước ngoài, của dự án, tổ chức kinh tế liên doanh với nước ngoài tại địa phương mình phải đăng ký tạm thời theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 58/2020/TT-BCA, ngày 16/6/2020 của Bộ Công an.

* **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Công an cấp xã nơi được phân cấp thực hiện đăng ký xe mô tô, xe gắn máy.
* **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Cấp giấy chứng nhận đăng ký xe tạm thời.
* **Lệ phí:** Thu theo Thông tư số 229/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

# Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Đối với chủ xe đến trực tiếp: Giấy khai đăng ký xe (mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ).

+ Đối với chủ xe khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Bộ Công an: Giấy khai đăng ký xe tạm thời (mẫu số 01B/58 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2022/TT-BCA ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an).

* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):**

Thực hiện tại Công an cấp xã có số lượng trung bình 03 năm liền kề gần nhất, đã đăng ký mới từ 250 xe mô tô, xe gắn máy (kể cả xe máy điện) trở lên trong 01 năm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có trụ sở hoặc nơi thường trú tại địa bàn cấp xã (trừ các quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; các thành phố thuộc tỉnh nơi Phòng Cảnh sát giao thông đặt trụ sở và cấp xã nơi Công an cấp huyện đặt trụ sở) và đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, nhân lực theo quy định.

# Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật Giao thông đường bộ (Luật số 23/2008/QH12, ngày 13/11/2008);

+ Thông tư số 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ *(đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 15/2022/TT-BCA ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an);*

+ Thông tư số 59/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định công tác nghiệp vụ cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của lực lượng Cảnh sát giao thông *(đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 16/2022/TT-BCA ngày 06/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an).*

+ Thông tư số 229/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký, cấp biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.